TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIỒNG TRÔM** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 82/2025/QĐST-DS	*Giồng Trôm, ngày 23 tháng 6 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 13 tháng 6 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 234/2025/TLST-DS ngày 28 tháng 5 năm 2025,

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* *Nguyên đơn:* - Bà **Lê Thị P**, sinh năm 1969;

- Ông **Nguyễn Văn E**, sinh năm 1967;

Cùng địa chỉ: Ấp Q, xã M, huyện G, tỉnh Bến Tre.

* *Bị đơn*: - Ông **Lê Văn M**, sinh năm 1966;

- Bà **Nguyễn Thị T**, sinh năm 1969;

Cùng địa chỉ: Ấp B, xã H, huyện G, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Lê Văn M và bà Nguyễn Thị T có trách nhiệm liên đới thanh toán cho ông Nguyễn Văn E và bà Lê Thị Pg số nợ mua bán thức ăn chăn nuôi là 155.000.000 (một trăm năm mươi lăm triệu) đồng, ghi nhận ông Nguyễn Văn E và bà Lê Thị P không yêu cầu tính lãi đối với số tiền này.

Thời gian và phương thức thanh toán: Ông Lê Văn M và bà Nguyễn Thị T có trách nhiệm liên đới thanh toán cho ông Nguyễn Văn E và bà Lê Thị P mỗi tháng là 2.000.000 (hai triệu) đồng cho đến khi hết số tiền 155.000.000 (một trăm năm mươi lăm triệu) đồng, thanh toán vào ngày 13 hàng tháng, ngày trả đầu tiên là ngày 13/7/2025.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan Thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu

thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự.

- Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch được giảm 50% là 3.875.000 (ba triệu tám trăm bảy mươi lăm nghìn) đồng, ông Lê Văn M, bà Nguyễn Thị T và ông Nguyễn Văn E, bà Lê Thị P mỗi bên tự nguyện chịu ½, cụ thể:

+ Ông Lê Văn M và bà Nguyễn Thị T liên đới nộp án phí là 1.937.500 (một triệu chín trăm ba mươi bảy nghìn năm trăm) đồng.

+ Ông Nguyễn Văn E và bà Lê Thị P liên đới nộp án phí là 1.937.500 (một triệu chín trăm ba mươi bảy nghìn năm trăm) đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà ông bà đã nộp tổng cộng là 4.839.874 (bốn triệu tám trăm ba mươi chín nghìn tám trăm bảy mươi bốn) đồng theo các Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010771 và số 0010772 cùng ngày 23/5/2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre. Chi cục thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre hoàn trả lại cho ông Nguyễn Văn E và bà Lê Thị P số tiền tạm ứng án phí còn lại là 2.902.374 (hai triệu chín trăm lẻ hai nghìn ba trăm bảy mươi bốn) đồng theo các Biên lai thu tiền nêu trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Giồng Trôm;
- CCTHADS huyện Giồng Trôm;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Thị Phương Yến